

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 16/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vũ Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thành.

2. Ông Nguyễn Văn Sang.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố T tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuỳ Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố T xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Hoàng N, sinh năm 1991, tại T.

Thường trú: Không có. Chỗ ở hiện nay: Số 58 tổ 29, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Ngọc H, sinh năm 1964 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (chết); Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998, bản thân chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần, ngày 30/10/2020 bị Toà án nhân dân quận C, thành phố T xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/10/2023. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 02/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận C. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 02 tháng 01 năm 2024, Trương Hoàng N mượn xe mô tô (không rõ biển số) của một người tên Tuấn (không rõ họ tên và địa chỉ) đến Trạm thu phí cũ (dưới chân cầu T) thuộc phường H, quận C, thành phố T gặp một người nam tên “Tuấn râu” (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Khi đến nơi thì Nam gặp “Tuấn râu” và mua một gói ma túy với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi lấy ma túy, N cho vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về nơi ở (địa chỉ tại số 58, tổ 29, Khu vực 4, phường H, quận C, thành phố T). Sau đó, N lấy một ít ma túy cho vào bình hút tự chế để sử dụng, phần còn lại N để vào hộp nhựa màu đỏ và cất giấu trong tủ cá nhân của N. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Nam đi bộ đến đoạn đường dân sinh cặp bờ kè khu vực 4, phường H, quận C, thành phố T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Cần và Công an phường H, quận C, thành phố T phát hiện hành vi cất giấu ma túy tiến hành khám xét và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng (không chứa gì bên trong); 01 (một) một ống nhựa màu trắng; 01 (một) một chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ; 01 (một) một hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ “vàng bạc đá quý”; 01 (một) một điện thoại di động hiệu Nokia kèm theo SIM số 0824543154 đã qua sử dụng; 01 (một) một điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo SIM số 0372769953 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 02/KL-KTHS ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố T kết luận: Tinh thể không màu trong gói ni-lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0792 gam.

Tại cáo trạng số: 47/CT – VKS - CR ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Trương Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Trương Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 249, các Điều 38 và 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hoàng N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,0487 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (Gói niêm phong số: 02 ngày 10/01/2024); 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng (không chứa gì bên trong); 01 (một) một ống nhựa màu trắng; 01 (một) một chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ; 01 (một) một hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ “vàng bạc đá quý”, là tang vật trong vụ án.

Trả lại cho bị cáo Trương Hoàng N 01 (một) một điện thoại di động hiệu Nokia kèm theo SIM số 0824543154 đã qua sử dụng; 01 (một) một điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo SIM số 0372769953, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản thân Trương Hoàng N bị nghiện ma túy nên vào khoảng 09 giờ, ngày 02 tháng 01 năm 2024, để có ma túy sử dụng cho bản thân, N mượn xe mô tô (không rõ biển số) của một người tên Tuấn (không rõ họ tên và địa chỉ) đến Trạm thu phí cũ (dưới chân cầu T) thuộc phường H, quận C, thành phố T để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, N gặp một người nam tên “Tuấn râu” (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) ma túy, sau đó đối tượng “Tuấn râu” nhận tiền và đưa cho N một gói ma túy. Sau khi nhận ma túy, N cho vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về nơi ở (địa chỉ tại số 58, tổ 29, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố T). Sau đó, Nam lấy một ít ma túy cho vào bình hút tự chế để sử dụng, phần còn lại N để vào hộp nhựa màu đỏ và cất giấu trong tủ cá nhân của N. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận C, thành phố Cần và Công an phường H, quận C, thành phố T tiến hành khám xét và thu giữ ma túy, cùng tang vật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Hoàng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự. Xét lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập và có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, Trương Hoàng N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu được theo Bản kết luận giám định số: 02/KL-KTHS ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố T kết luận: Tinh thể không màu trong gói ni-lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0792 gam. Trong khi đó bản thân Trương Hoàng N có một tiền án, cụ thể ngày 30/10/2020 bị Toà án nhân dân quận C, thành phố T xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong hình phạt tù vào ngày 01/10/2023, cho đến thời gian thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này là chưa được xoá án tích. Hành vi của Trương Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của cộng đồng, cũng như bản thân của bị cáo. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an của xã hội. Bản thân bị cáo là người trưởng thành nên phải có ý thức và hiểu rõ về tác hại của ma túy. Trong khi nhân thân của bị cáo là xấu, trước đây đã có thời gian chấp hành án, lẽ ra sau khi trở về địa phương, bị cáo phải biết từ bỏ, chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật, tự cải sửa bản thân thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng ngược lại, để thoả mãn nhu cầu cho cá nhân, bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, Hội đồng xét xử nghĩ nên cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, cải tạo bản thân tốt hơn và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước như: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ xem xét chấp nhận.

Đối với đối tượng tên “Tuấn râu” là người bán ma túy cho Trương Hoàng N, do chưa rõ thông tin về nhân thân và địa chỉ, nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 0,0487 gam Methamphetamine (theo gói niêm phong số: 02/KL-KTHS ngày 10/01/2024); 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng (không chứa gì bên trong); 01 (một) một ống nhựa màu trắng; 01 (một) một chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ; 01 (một) một hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ “vàng bạc đá quý”, là tang vật trong vụ án.

- Đối với 01 (một) một điện thoại di động hiệu Nokia kèm theo SIM số 0824543154 đã qua sử dụng; 01 (một) một điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo SIM số 0372769953, do không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Trương Hoàng N.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Hoàng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Trương Hoàng N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Trương Hoàng N **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/01/2024.

* Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0487 gam Methamphetamine (theo gói niêm phong số: 02/KL-KTHS ngày 10/01/2024); 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng (không chứa gì bên trong); 01 (một) một ống nhựa màu trắng; 01 (một) một chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ; 01 (một) một hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ “vàng bạc đá quý”, là tang vật trong vụ án.

- Trả lại cho bị cáo Trương Hoàng N 01 (một) một điện thoại di động hiệu Nokia kèm theo SIM số 0824543154 đã qua sử dụng; 01 (một) một điện thoại di động hiệu Samsung kèm theo SIM số 0372769953.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 88/LNK-CQĐT ngày 27/02/2024 (BL 46)).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Hoàng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án nhân dân hành phố T xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- TAND Tp.T;
- VKSND Tp.T;
- VKSND Q.C;
- Trại giam, Công an Tp.T;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS.

Phan Vũ Linh